

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỀ CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI Ở THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

HỒ THỊ NHÂM  
Học viện Chính trị khu vực III

Nhận bài ngày 20/6/2026. Sửa chữa xong 20/7/2026. Duyệt đăng 25/7/2026.

## Abstract

*Gender equality is one of the key indicators of a country's and a locality's level of social development and the quality of governance. In the context of Vietnam's accession to international commitments on gender equality and its intensified implementation of the National Strategy on Gender Equality for the 2021-2030 period, Da Nang City has been recognized as one of the leading localities in integrating gender perspectives into the formulation and implementation of socio-economic development policies, achieving significant progress in this area. Nevertheless, despite these achievements, a number of barriers and limitations continue to impede the effective implementation of gender equality initiatives. This article examines the current status of gender equality implementation in Da Nang City from the perspectives of sociology and feminist theory. It identifies the achievements attained, analyzes the remaining challenges, and proposes recommendations to enhance the effectiveness of gender equality implementation in the city.*

**Keywords:** Da Nang City, Feminism, Gender equality, sociology, sustainable development.

## 1. Đặt vấn đề

Bình đẳng giới (BDG) là tình trạng không có sự phân biệt đối xử trên cơ sở giới tính (về quyền, trách nhiệm và cơ hội). Nhờ vậy, nữ giới và nam giới được tôn trọng ngang nhau, được tiếp cận các nguồn lực như nhau, được thụ hưởng thành quả như nhau, có cơ hội và điều kiện như nhau để nhận biết được các quyền con người của mình và khả năng đóng góp của bản thân vào sự phát triển kinh tế, văn hóa, chính trị và xã hội của đất nước. BDG là mục tiêu nhân văn hướng tới việc bảo đảm quyền con người, đồng thời là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đại phương, quốc gia. Trong nhiều thập niên qua, quốc tế đã xác định BDG là một trong những mục tiêu cốt lõi của Chương trình nghị sự 2030 về phát triển bền vững, đồng thời coi việc trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái là điều kiện tiên quyết để xây dựng một xã hội công bằng, bao trùm và phát triển. Ở cấp độ địa phương, thành phố Đà Nẵng trở thành đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương từ năm 1997, được công nhận là đô thị loại I cấp quốc gia và nằm trong khu vực kinh tế động lực của miền Trung cũng như của cả nước. Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW về “Xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa” (Ban Chấp hành Trung ương, 2003) thì việc nghiên cứu công tác BDG tại thành phố Đà Nẵng không chỉ có ý nghĩa trong việc đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách của địa phương mà còn góp phần nhận diện những biến đổi của cấu trúc giới trong bối cảnh phát triển đô thị hiện đại. Trên cơ sở đó, bài viết hướng tới việc phân tích những thành tựu, hạn chế tồn tại, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị giới, góp phần xây dựng thành phố Đà Nẵng phát triển theo hướng bao trùm, bền vững và lấy con người làm trung tâm.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số quan điểm, chính sách, pháp luật về bình đẳng giới của Đảng và Nhà nước ta

Ngay từ khi thành lập, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ rõ “Nam - nữ bình quyền là 1 trong 10 nhiệm vụ cốt yếu của cách mạng Việt Nam”. Điều này được ghi nhận trong Cương lĩnh Chính trị của Đảng năm 1930. Cương

Email: Mynham1612@gmail.com

lĩnh cũng nêu rõ giải phóng phụ nữ phải gắn với giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp. *Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước* là Nghị quyết được ban hành sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW về công tác cán bộ nữ và trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế thế giới. Mục tiêu mà Nghị quyết số 11-NQ/TW đề ra là: “Phần đầu để nước ta là một trong các quốc gia có thành tựu BĐG tiến bộ nhất khu vực” (Ban Chấp hành Trung ương, 2007).

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn nhất quán xác định BĐG là nguyên tắc nền tảng, vừa là mục tiêu, vừa là động lực quan trọng cho sự phát triển bền vững của đất nước. Các Văn kiện, Nghị quyết gần đây (Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024) của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66-NQ/TW (ngày 30/4/2025) của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW (ngày 04/5/2025) của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 71-NQ/TW (ngày 22/8/2025) của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo...) đều thể hiện rõ quan điểm đó. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam nhấn mạnh: “Chăm lo xây dựng phụ nữ Việt Nam thời đại mới, phát huy truyền thống, tiềm năng, thế mạnh, trí tuệ và tinh thần làm chủ, khát vọng vươn lên của phụ nữ; tích cực xây dựng gia đình Việt Nam tiến bộ, văn minh, ấm no, hạnh phúc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2026).

Việt Nam đã sớm tham gia các Chương trình, Công ước quốc tế như: CEDAW (Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ), Cương lĩnh Hành động Bắc Kinh, các chương trình mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ (MDGs) và Phát triển bền vững (SDGs), Chương trình nghị sự vì Phụ nữ, Hòa bình và An ninh (WPS)... Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế, hệ thống chính sách về BĐG ngày càng được hoàn thiện theo hướng tiếp cận quyền con người: Hiến pháp, Luật Bình đẳng giới năm 2006, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi năm 2022), Chiến lược quốc gia về BĐG giai đoạn 2021-2030,... cùng nhiều chương trình hành động của Chính phủ đã tạo hành lang pháp lý quan trọng nhằm thúc đẩy sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

## **2.2. Thực trạng công tác bình đẳng giới ở thành phố Đà Nẵng hiện nay**

Là đô thị lớn, trung tâm ở khu vực miền Trung Tây Nguyên, Đà Nẵng đã tận dụng những tiềm năng, thế mạnh, có nhiều chính sách phù hợp nhằm thu hút vốn đầu tư nước ngoài, tập trung chỉnh trang đô thị, phát triển hạ tầng, xây dựng các khu dân cư và đô thị mới, xây dựng các khu công nghiệp và khu chế xuất nhằm thu hút và phát triển kinh tế, tạo ra nhiều việc làm cho người lao động, giúp thu nhập, đời sống của người dân ngày càng được nâng cao. Điều đó tạo ra nhiều thuận lợi để thúc đẩy BĐG thông qua việc mở rộng cơ hội học tập, việc làm, chăm sóc sức khỏe và tham gia quản lý nhà nước cho phụ nữ. Bên cạnh đó, chính quyền thành phố cũng đã tích cực triển khai nhiều chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới và xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em.

Đà Nẵng - “*Thành phố đáng sống*”, hướng tới phát triển bền vững đòi hỏi BĐG phải được lồng ghép trong toàn bộ quá trình hoạch định và thực thi chính sách. Điều đó không chỉ dừng lại ở việc bảo đảm thực hiện tốt hay chăm lo quyền lợi cho phụ nữ, trẻ em gái, thúc đẩy BĐG mà còn hướng tới việc xây dựng một môi trường phát triển bao trùm, các cá nhân đều có cơ hội đóng góp và thụ hưởng thành quả phát triển. Với cách tiếp cận này, hiệu quả của công tác BĐG không chỉ đo lường bằng số lượng văn bản hay chính sách về giới được ban hành, triển khai; tỷ lệ nữ tham gia các vị trí lãnh đạo là bao nhiêu mà cần được đánh giá thông qua mức độ thay đổi của các chuẩn mực xã hội, sự chuyển biến trong nhận thức cộng đồng, khả năng tiếp cận nguồn lực và mức độ cải thiện chất lượng cuộc sống của cả hai giới. Trong những năm gần đây, công tác BĐG tại thành phố Đà Nẵng đã có nhiều chuyển biến tích cực ở cả ba nội dung lớn như thể chế, nhận thức, thực tiễn triển khai. Chính quyền thành phố đã từng bước lồng ghép các mục tiêu BĐG vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời chú trọng hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các sở, ngành, đoàn thể nhằm tạo dựng môi trường phát triển công bằng, bao trùm cho cả nam giới và phụ nữ.

## 2.2.1. Những kết quả đạt được

### a. Nhận thức xã hội về bình đẳng giới ngày càng được nâng cao

Từ cấp độ các cấp ủy Đảng, chính quyền cũng như người dân, nhận thức về BĐG ngày càng được nâng cao rõ rệt. Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng có Báo cáo số 251/BC-UBND, ngày 9/10/2018 tổng kết 10 năm thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; UBND thành phố đã ban hành: Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 11/01/2024 về thực hiện công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình năm 2024. Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 02/02/2024 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2024. Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 13/5/2024 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về phòng chống bạo lực gia đình và Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 trên địa bàn thành phố...

Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng đã ban hành Chỉ thị số 39-CT/TU ngày 24/4/2020 về “Xây dựng thành phố Đà Nẵng an toàn - không bạo lực với phụ nữ và trẻ em”. Kế hoạch số 166/KH-UBND Thực hiện Chiến lược quốc gia về BĐG giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về BĐG giai đoạn 2026-2030. Đà Nẵng được công nhận là thành phố thứ 2 tại Việt Nam và là thành phố thứ 56 trên thế giới đến từ 31 quốc gia tham gia vào chương trình sáng kiến chủ đạo toàn cầu “Thành phố an toàn và không gian công cộng an toàn”. Thành phố cũng xây dựng phần mềm Google Maps Địa chỉ tin cậy kết hợp ứng dụng “SOS - Phòng ngừa, ứng phó với bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em” và ra mắt phần mềm S-APP “Phòng ngừa, ứng phó với bạo lực, xâm hại phụ nữ và trẻ em” với nhiều tính năng ưu việt, giúp nạn nhân báo tin kịp thời đến cơ quan chức năng.

Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Chương trình Truyền thông về BĐG giai đoạn 2026-2030 để ra mục tiêu hằng năm cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân được truyền thông, phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách BĐG ít nhất 2 cuộc. Đến năm 2030 có 100% sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì BĐG và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hằng năm. Đồng thời, 100% hương ước, quy ước của cộng đồng được thông qua không có sự phân biệt đối xử về giới. Một trong những thành công nổi bật của Đà Nẵng là sự thay đổi đáng kể trong nhận thức của cộng đồng về vai trò và vị thế của phụ nữ. Nếu như trước đây, quan niệm “đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm” vẫn chi phối mạnh mẽ đời sống gia đình thì hiện nay người dân có sự cởi mở và bình đẳng hơn trong nhìn nhận, đánh giá về vai trò người phụ nữ. Phụ nữ được tạo nhiều điều kiện, cơ hội học tập hay tham gia thị trường lao động, đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý trong khu vực công cũng như khu vực tư nhân. Các hoạt động truyền thông về BĐG được triển khai thường xuyên, đặc biệt trên môi trường số. Những hoạt động này không chỉ hướng tới phụ nữ mà còn nhấn mạnh trách nhiệm của nam giới trong việc chia sẻ công việc gia đình, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới và xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em.

### b. Phụ nữ ngày càng có nhiều cơ hội tham gia vào các hoạt động kinh tế và thị trường lao động

Đà Nẵng là địa phương có cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh sang lĩnh vực dịch vụ, du lịch, thương mại, công nghệ thông tin và kinh tế số. Sự chuyển dịch này mở ra nhiều cơ hội việc làm mới cho phụ nữ, đặc biệt trong các ngành nghề đòi hỏi trình độ chuyên môn, kỹ năng quản trị và khả năng thích ứng với công nghệ. Nhiều chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đào tạo nghề, tiếp cận tín dụng ưu đãi và phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đã góp phần nâng cao năng lực kinh tế của phụ nữ, đồng thời tạo điều kiện để họ từng bước khẳng định vai trò trong phát triển kinh tế địa phương.

Trong sản xuất công nghiệp, Đà Nẵng thu hút một lực lượng lao động lớn, trong đó đa phần là lao động nữ. Nhiều phụ nữ là doanh nhân, tiểu thương đã mạnh dạn đổi mới công nghệ, đa dạng sản phẩm, mẫu mã, hình thức kinh doanh... phù hợp với quá trình phát triển của thành phố, góp phần tăng cơ hội việc làm cho lao động nữ, tăng tiêu dùng trong nước và kim ngạch xuất khẩu, vươn lên trở thành những nữ chủ doanh nghiệp quản lý giỏi, thành đạt.

Dưới góc nhìn của lý thuyết trao quyền (empowerment), việc phụ nữ có việc làm ổn định và thu

nhập độc lập không chỉ cải thiện điều kiện sống của gia đình mà còn gia tăng quyền tự quyết trong các vấn đề kinh tế, giáo dục con cái và chăm sóc sức khỏe. Đây là tiền đề quan trọng để giảm sự phụ thuộc kinh tế vào nam giới và từng bước thu hẹp khoảng cách quyền lực trong gia đình.

*c. Vai trò của phụ nữ trong hệ thống chính trị và quản lý nhà nước tiếp tục được khẳng định*

Thành phố Đà Nẵng luôn quan tâm đến công tác quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ nữ. Tỷ lệ nữ tham gia các cơ quan dân cử, các vị trí lãnh đạo trong hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ quản lý của nhiều sở, ban, ngành có xu hướng được cải thiện. Mặc dù chưa đạt được sự cân bằng tuyệt đối giữa nam và nữ, song xu hướng gia tăng sự hiện diện của phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo phản ánh những chuyển biến tích cực trong việc thực hiện nguyên tắc bình đẳng về cơ hội chính trị.

Từ góc nhìn nữ quyền cho thấy, sự hiện diện của phụ nữ trong các vị trí ra quyết định không chỉ mang ý nghĩa về mặt số lượng mà còn tạo điều kiện để các chính sách công phản ánh đầy đủ hơn nhu cầu và lợi ích của các nhóm xã hội khác nhau. Khi phụ nữ tham gia vào quá trình hoạch định chính sách, các vấn đề liên quan đến chăm sóc trẻ em, y tế, giáo dục, an sinh xã hội và phòng chống bạo lực giới thường được quan tâm toàn diện hơn.

Năm 2015 có 41/368 cán bộ nữ (11,14%) thì đến 2022 có 73/301 cán bộ nữ, tỷ lệ 24,25%. Cấp thành phố có 118/644 lượt cán bộ được bổ nhiệm, giới thiệu bầu giữ các chức danh diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, trong đó có 46 đồng chí được bổ nhiệm lần đầu. Về Quy hoạch cán bộ nữ Thành ủy nhiệm kỳ 2020-2025, có 23/102 cán bộ nữ, tỷ lệ 22,55%, tăng 1,86% so nhiệm kỳ trước; Quy hoạch lãnh đạo cấp sở, ngành có 164/534 cán bộ nữ, tỷ lệ 30,07%, tăng 7,01% so nhiệm kỳ trước.

Giai đoạn 2021-2025, đặc biệt năm 2025 là năm đầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, thành phố tiếp tục quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và chuẩn bị nguồn cán bộ nữ tham gia cấp ủy đảng, chính quyền và các cơ quan dân cử. “Về tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy, lãnh đạo chính quyền và HĐND, cấp thành phố có một lãnh đạo chủ chốt là nữ. Ở cấp xã, phường và đặc khu, có 31/94 đơn vị có lãnh đạo chủ chốt là nữ, đạt 32,98%. Đến ngày 15/11/2025, toàn thành phố có 2.377 cán bộ, công chức giữ vị trí lãnh đạo, quản lý các cấp; trong đó có 585 cán bộ, công chức nữ, chiếm 24,6%” (Ngọc Quốc, 2026).

*c. Hệ thống chính sách an sinh xã hội dành cho phụ nữ và trẻ em ngày càng được mở rộng*

Đà Nẵng là một trong những địa phương đi đầu trong việc xây dựng các chương trình hỗ trợ phụ nữ yếu thế, phụ nữ đơn thân, phụ nữ khuyết tật, nạn nhân của bạo lực gia đình và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Thành phố có mạng lưới hỗ trợ pháp lý, tư vấn tâm lý tốt, các trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản và trợ giúp xã hội ngày càng được hoàn thiện, góp phần giảm thiểu những rủi ro mà phụ nữ phải đối mặt trong quá trình phát triển.

Bên cạnh đó, các hoạt động phòng chống bạo lực gia đình, xâm hại phụ nữ và trẻ em, mua bán người, quấy rối tình dục nơi làm việc cũng được lồng ghép vào các chương trình phát triển cộng đồng. Điều này cho thấy công tác BDG tại Đà Nẵng đã chuyển từ cách tiếp cận mang tính phúc lợi sang tiếp cận dựa trên quyền con người và bảo vệ nhóm yếu thế. “Trên cơ sở chỉ đạo của UBND thành phố, các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể và địa phương chủ động lồng ghép nội dung BDG vào chương trình công tác hằng năm. Toàn địa bàn duy trì 397 mô hình hỗ trợ và 399 địa chỉ tin cậy, tư vấn, bảo vệ trên 100 lượt phụ nữ bị bạo lực, góp phần thúc đẩy BDG bền vững” (Ngọc Quốc, 2026).

*2.2.2. Những vấn đề còn tồn tại*

Bên cạnh những kết quả tích cực, công tác BDG tại thành phố Đà Nẵng vẫn còn bộc lộ không ít hạn chế nếu tiếp cận dưới góc nhìn xã hội học. Tuy nhiên, các nguyên nhân từ truyền thống (các rào cản văn hóa, định kiến giới) đến hiện đại (quá trình hiện đại hóa và chuyển đổi số) cũng đặt ra nhiều thách thức mới đối với công tác BDG. Bất bình đẳng không còn chỉ biểu hiện ở sự khác biệt về cơ hội tiếp cận giáo dục hay việc làm mà ngày càng chuyển dịch sang những hình thức tinh vi hơn như khoảng cách thu nhập giữa nam và nữ trong cùng vị trí việc làm, gánh nặng kép giữa lao động có trả công và lao động chăm sóc không được trả công hay bạo lực giới trên môi trường mạng...

*a. Định kiến giới truyền thống vẫn tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau*

Trong không ít gia đình, công việc chăm sóc và việc gia đình không được trả lương vẫn chủ yếu do phụ nữ đảm nhận: chăm sóc con cái, chăm lo người cao tuổi, công việc nội trợ vẫn chủ yếu được xem là việc của phụ nữ. Sau giờ làm việc, nhiều phụ nữ vẫn tiếp tục đảm nhận phần lớn lao động chăm sóc không được trả công. Đây là biểu hiện điển hình của “gánh nặng kép” ảnh hưởng đến cơ hội học tập, nghỉ ngơi, tham gia hoạt động xã hội hoặc phát triển nghề nghiệp của chị em.

*b. Khoảng cách giới trong thị trường lao động vẫn chưa được xóa bỏ hoàn toàn*

Phụ nữ thường tập trung ở các lĩnh vực ngành nghề thâm dụng lao động, có thu nhập trung bình hoặc thấp như dịch vụ, giáo dục mầm non, chăm sóc sức khỏe và bán lẻ; trong khi đó, các lĩnh vực có thu nhập cao như công nghệ thông tin, kỹ thuật, trí tuệ nhân tạo và quản trị doanh nghiệp vẫn có tỷ lệ nam giới chiếm ưu thế. Vì “chức năng kép”, không ít phụ nữ gặp khó khăn trong quá trình thăng tiến do phải gián đoạn công việc vì sinh con hoặc chăm sóc gia đình. Mặc dù nhiều trường hợp nam - nữ có trình độ chuyên môn và năng lực tương đương nhau nhưng phụ nữ khó tiếp cận hơn, nhất là ở các vị trí lãnh đạo.

*c. Bạo lực trên cơ sở giới vẫn là vấn đề đáng quan tâm*

Có nhiều hình thức bạo lực gia đình như: Bạo lực về thể chất, bạo lực về tinh thần, bạo lực về kinh tế, bạo lực về tình dục. Bên cạnh đó, kiểm soát kinh tế và quấy rối tình dục không chỉ gây tổn thương về thể chất mà còn ảnh hưởng lâu dài đến sức khỏe tinh thần, sự tự tin và khả năng tham gia xã hội của phụ nữ. Đặc biệt, trong bối cảnh chuyển đổi số, các hành vi quấy rối, xúc phạm danh dự, phát tán hình ảnh trái phép và bạo lực ngôn từ trên không gian mạng có xu hướng gia tăng, đặt ra yêu cầu mới đối với công tác bảo vệ phụ nữ và trẻ em gái. Hiện nay việc phổ cập công nghệ, bạo lực trên cơ sở giới sử dụng công nghệ đang nổi lên như một dạng đe dọa an ninh phi truyền thống mới. Các hành vi như quấy rối trực tuyến, theo dõi và kiểm soát qua thiết bị số, phát tán hình ảnh riêng tư không có sự đồng thuận hay tấn công danh dự trên mạng không chỉ xâm phạm quyền riêng tư và nhân phẩm mà còn gây tổn hại nghiêm trọng đến an toàn tâm lý, khả năng tham gia không gian số và đời sống xã hội của nạn nhân. Do tính ẩn danh, lan truyền nhanh và khó kiểm soát, hình thức bạo lực này đặt ra thách thức lớn cho hệ thống pháp luật, quản lý xã hội và bảo đảm an ninh con người.

*d. Sự khác biệt về khả năng tiếp cận công nghệ, chuyển đổi số*

Nếu phụ nữ tại khu vực đô thị hiện nay có điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin và các nền tảng kinh doanh số tốt hơn thì phụ nữ lớn tuổi, lao động phi chính thức hoặc phụ nữ ở khu vực ven đô vẫn gặp nhiều rào cản về sở hữu thiết bị, làm chủ kỹ năng số, khả năng tiếp cận thông tin. Khoảng cách này có nguy cơ tạo ra một dạng bất bình đẳng mới trong bối cảnh kinh tế số phát triển nhanh chóng. Ngoài ra, việc lồng ghép giới trong xây dựng và đánh giá chính sách công ở một số lĩnh vực vẫn còn mang tính hình thức. Một số chương trình phát triển kinh tế - xã hội chưa thực sự phân tích tác động khác biệt giữa nam giới và phụ nữ, dẫn đến việc phân bổ nguồn lực chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu của các nhóm đối tượng khác nhau. Điều này cho thấy BĐG chưa trở thành một nguyên tắc xuyên suốt trong toàn bộ chu trình hoạch định, thực thi và giám sát chính sách.

### **2.3. Những vấn đề đặt ra và giải pháp**

Mặc dù thành phố Đà Nẵng đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong triển khai công tác BĐG, song những thành tựu này mới chủ yếu phản ánh sự hoàn thiện hơn của hệ thống chính sách và sự cải thiện về mặt cơ hội. Dưới góc nhìn xã hội học, BĐG chỉ thực sự được hiện thực hóa khi các quan hệ quyền lực, chuẩn mực văn hóa và cơ chế phân bổ nguồn lực trong xã hội có sự chuyển biến căn bản. Vì vậy, những hạn chế đang tồn tại không chỉ là vấn đề của công tác quản lý nhà nước mà còn phản ánh những đặc điểm mang tính cấu trúc của xã hội đương đại.

Một số vấn đề đặt ra như: Đà Nẵng mới (sau sáp nhập), với lượng dân cư đông hơn, sự phát triển chưa đồng đều cũng là một rào cản cho thực hiện BĐG. Bên cạnh đó, quá trình chuyển đổi số cũng tạo ra những hình thức bất BĐG mới; việc lồng ghép giới trong hoạch định chính sách chưa thật sự đồng bộ; Quá trình chuyển đổi nhận thức về giới diễn ra chậm hơn tốc độ phát triển kinh tế; Sự bất BĐG

đang chuyển từ hình thức hữu hình sang các biểu hiện mang tính cấu trúc và tinh vi hơn (Nếu trước đây bất bình đẳng thường thể hiện qua việc hạn chế quyền học tập, quyền lao động hoặc quyền tham gia chính trị của phụ nữ thì hiện nay, các rào cản chủ yếu xuất hiện dưới dạng định kiến tuyển dụng, khoảng cách thu nhập, cơ hội thăng tiến không đồng đều).

Trên cơ sở phân tích thực trạng và những vấn đề đặt ra cho thấy, để nâng cao hiệu quả công tác BĐG ở thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới cần triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp sau: Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách và tăng cường lồng ghép giới trong quản trị địa phương. Bên cạnh đó, cần đổi mới công tác truyền thông và giáo dục về BĐG theo hướng thay đổi chuẩn mực xã hội. Ngoài ra, cần tăng cường trao quyền kinh tế cho phụ nữ trong bối cảnh chuyển đổi số. Đà Nẵng cần tiếp tục mở rộng các chương trình đào tạo kỹ năng số, thương mại điện tử, quản trị doanh nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo dành cho phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ ở khu vực phi chính thức và phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn. Đồng thời, cần tạo điều kiện để phụ nữ tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, dịch vụ tư vấn pháp lý, công nghệ và mạng lưới kết nối kinh doanh, qua đó nâng cao khả năng cạnh tranh và thích ứng với nền kinh tế số. Mặt khác, cần nâng cao tỷ lệ và chất lượng phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý. Bên cạnh việc bảo đảm tỷ lệ nữ trong quy hoạch cán bộ cần chú trọng phát triển năng lực lãnh đạo, kỹ năng quản trị và tư duy đổi mới cho đội ngũ cán bộ nữ. Môi trường làm việc cần được thiết kế theo hướng thân thiện với gia đình, có các chính sách hỗ trợ chăm sóc trẻ em, làm việc linh hoạt và phòng, chống quấy rối tình dục tại nơi làm việc, giúp phụ nữ yên tâm phát huy năng lực. Xây dựng hệ thống hỗ trợ toàn diện đối với phụ nữ và trẻ em bị bạo lực trên cơ sở giới; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và ứng dụng dữ liệu trong quản lý nhà nước về BĐG.

### 3. Kết luận

Bình đẳng giới không chỉ là mục tiêu của chính sách xã hội mà còn là một tiêu chí phản ánh chất lượng phát triển của một đô thị hiện đại. Có thể nói, BĐG là thước đo tiến bộ đô thị, thể hiện qua chất lượng sống, cơ hội kinh tế và quyền tham gia quản lý xã hội của mọi giới. Đây là nền tảng cốt lõi để xây dựng một thành phố văn minh, bao trùm và phát triển bền vững. Đối với Đà Nẵng - đô thị hiện đại đang phát triển mạnh mẽ, việc tiếp tục thúc đẩy BĐG theo hướng thực chất sẽ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy tiềm năng của phụ nữ, tăng cường sự gắn kết xã hội và tạo nền tảng cho phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Qua phân tích trên ta có thể thấy, thành phố Đà Nẵng đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong thực hiện công tác BĐG, đặc biệt, việc lồng ghép mục tiêu BĐG với chiến lược phát triển đô thị, xây dựng thành phố thông minh và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân đã góp phần tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển toàn diện của phụ nữ trên nhiều lĩnh vực. Đây là những điều kiện, tiền đề, nguồn lực để Đà Nẵng hoàn thành tốt hơn các mục tiêu về BĐG trong thời gian tới.

#### Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2019). *Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/01/2019 về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

Ban Chấp hành Trung ương (2003). *Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 16/10/2003 về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*.

Ban Chấp hành Trung ương (2007). *Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*.

Chính phủ (2021). *Nghị quyết số 28/NQ-CP, ngày 03/3/2021 ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030*.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (tập 1)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, tr. 123.

Ngọc Quốc (2026). *Đà Nẵng tăng cường thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về bình đẳng giới*. <https://baodanang.vn/da-nang-tang-cuong-thuc-hien-hieu-qua-chinh-sach-phap-luat-ve-binh-dang-gioi-3319195.html>, ngày 09/01/2026.

Quốc hội (2022). *Luật Phòng, chống bạo lực gia đình*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

Quốc hội (2006). *Luật Bình đẳng giới*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.

UN Women Việt Nam. (2023). *Báo cáo thường niên về bình đẳng giới tại Việt Nam*.

United Nations. (2015). *Transforming our world: The 2030 Agenda for Sustainable Development*. New York: United Nations.

United Nations Development Programme. (2023). *Human Development Report 2023/2024*. New York: UNDP.

United Nations Women. (2023). *Progress on the Sustainable Development Goals: The Gender Snapshot 2023*. New York: UN Women.